

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HSST
Ngày 30 tháng 5 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Nhiên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Minh Đón**

Ông **Nguyễn Văn Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vinh Quy** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2022/TLST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 52/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1984. Sinh trú quán: khu phố Y Na, phường K, thành phố B, tỉnh B. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Họ tên bố: **Nguyễn Văn Q**. Sinh năm 1957. Nghề nghiệp: Tự do. Họ tên mẹ: **Trần Thị Phương ê**. Sinh năm 1960. Nghề nghiệp: Tự do. Bị cáo là con duy nhất. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

Bản án số 43 ngày 18/01/2002, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2003;

Bản án số 83 ngày 13/6/2005 Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh B xử phạt 18 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 30/8/2006;

Bản án số 74 ngày 19/5/2008 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt 30 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong bản án ngày 20/6/2011;

Ngày 13/4/2017, Công an thành phố B xử phạt 1.500.000đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Anh **Lê Xuân H1**, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn L, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Chu Văn H2**, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Ốc Nhiêu, xã Đ1, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; (Vắng mặt)

2. Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; (Vắng mặt)

3. Chị **Lê Thị H4**, sinh năm 1983; địa chỉ: thôn Hồng Thái, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên (Vắng mặt)

* *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Mến, sinh năm 1983; (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Thế H3, sinh năm 1967; (Vắng mặt)

Đều có địa chỉ: thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên;

3. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1957; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Y Na, phường K, thành phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 31/10/2021, tại phòng trọ số 3 của Nguyễn Tuấn A thuê của chị Nguyễn Thị M ở thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Y phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Tuấn A và Chu Văn H2 có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tại góc phòng bên phải theo chiều từ ngoài vào có dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nước bằng nhựa có nắp màu xanh kích thước (20,5x6)cm bên trong có nước, trên nắp chai có 01 cóong thủy tinh dài 12cm; tại nắp chai có 03 đoạn ống hút nối với nhau màu trắng, xanh, tím dài 44cm (được niêm phong ký hiệu M3); thu tại góc phòng phía trong bên phải 01 chiếc gáo múc nước bằng nhựa màu xanh, bên trong chuôi gáo có 01 túi nilon kích thước (4x7,5)cm có viền màu đỏ, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 01 túi nilon kích thước (4x7,5)cm có viền màu đỏ, bên trong chứa 12 viên nén màu đỏ (niêm phong ký hiệu M2).

Cùng ngày, Nguyễn Tuấn A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đầu thú và khai nhận chất tinh thể màu trắng và 12 viên nén màu đỏ bị thu giữ là ma túy loại Methamphetamine là của Tuấn A mua về để sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 19 giờ ngày 30/10/2021, Nguyễn Tuấn A đi đến phòng trọ của anh Lê Xuân H1 mượn anh H1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu xanh đen, biển số 89E1- 030.34 để đi về quê ở thành phố B chơi, do là bạn bè quen

biết nhau nên anh H1 tin tưởng và cho Nguyễn Tuấn A mượn xe và hẹn đến sáng hôm sau thì trả. Sau khi mượn được xe mô tô, Nguyễn Tuấn A điều khiển về phòng trọ của mình rủ Chu Văn H2 là bạn trọ cùng phòng với Tuấn A đi về nhà ở thành phố B, tỉnh B để chơi. Trên đường đi, Tuấn A nói với anh Chu Văn H2 về việc mang chiếc xe mô tô biển số 89E1- 030.34 đi cầm cố lấy tiền tiêu sài nhưng H2 không đồng ý. Sau khi về đến nhà của Tuấn A ở khu phố Y Na, phường K, thành phố B, tỉnh B, Tuấn A bảo H2 ở nhà chờ còn Tuấn A đi có việc. Sau đó, Tuấn A một mình điều khiển xe mô tô biển số 89E1-030.34 đi đến phường Vệ An, thành phố B cầm cố chiếc xe mô tô cho một nam thanh niên tên Tùng, không biết rõ địa chỉ cụ thể được số tiền 3.000.000đồng. Sau khi cầm cố xe có tiền, Tuấn A đi ra khu vực bến xe thành phố B dùng tiền cầm xe để mua ma túy của một người lái xe ôm không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể, Tuấn A mua 02 gói ma túy được đựng trong 02 túi nilon có kích thước (7,5x4)cm bên trong 01 túi có chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy đá Methamphetamine và 01 túi chứa 12 viên nén màu đỏ là ma túy tổng hợp, Methamphetamine hết tổng số tiền là 2.400.000đồng. Sau khi mua ma túy xong, Tuấn A đi xe taxi về nhà ở phường K, thành phố B, khi về đến nhà do đã mượn nên Tuấn A đi vào phòng ngủ luôn, không nói chuyện gì với Chu Văn H2. Sáng ngày 31/10/2021, do không thấy xe mô tô đâu nên Chu Văn H2 có hỏi Tuấn A là xe đâu thì Tuấn A trả lời đã cầm cố được 3.000.000đồng, H2 không hỏi gì thêm; Tuấn A và Chu Văn H2 tiếp tục đi xe taxi về phòng trọ ở thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Khi Tuấn A và Chu Văn H2 về đến phòng trọ thì anh Lê Xuân H1 đến đòi lại xe mô tô đã cho Tuấn A mượn. Tuấn A nói với anh Lê Xuân H1 biết việc đã mang xe mô tô đi cầm cố và hứa vài ngày sau sẽ chuộc xe lại trả thì anh Lê Xuân H1 không nói gì và đi làm. Nguyễn Tuấn A và Chu Văn H2 đi vào trong phòng trọ, H2 lên giường đi ngủ còn Tuấn A đi vào góc phòng lấy 02 gói ma túy để trong người ra rồi cất ma túy vào chuôi chiếc gáo nhựa múc nước màu xanh rồi đi ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 31/10/2021, Tuấn A ngủ dậy lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nước bằng nhựa có nắp màu xanh, có gắn ống hút bằng nhựa màu trắng – xanh – tím và 01 cóng thủy tinh đang để trên lỗ thông gió phía trong phòng trọ xuống đặt ở sàn nhà, rồi Tuấn A tiếp tục lấy một gói ma túy để ở chuôi gáo nước màu xanh ra, lấy một phần ma túy đổ vào cóng thủy tinh rồi cất số ma túy còn lại vào chuôi gáo múc nước. Sau đó, Tuấn A dùng bật lửa ga châm lửa để sử dụng ma túy bằng cách hít. Khi Tuấn A vừa sử dụng ma túy xong vẫn ngồi dưới sàn nhà thì Chu Văn H2 ngủ dậy thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy vẫn để ở sàn nhà phía trước vị trí Tuấn A đang ngồi, H2 thấy bên trong cóng thủy tinh vẫn còn ma túy nên xuống sử dụng ma túy cùng với Tuấn A. Sau khi sử dụng ma túy xong, H2 để bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào phía sau cánh cửa phòng trọ rồi tiếp tục lên giường đi ngủ. Một lúc sau, Tuấn A đi sang phòng trọ bên cạnh của Nguyễn Thị N rủ sang phòng của Tuấn A để chơi, N đồng ý. Khoảng 30 phút sau, N đi sang phòng trọ của Tuấn A thì H2 lúc này cũng ngủ dậy và đi ra phía ngoài để giặt đồ; N đi vào phía trong phòng trọ nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để ở phía sau cánh cửa phòng trọ, N hỏi bộ đồ sử dụng ma túy là của ai? Tuấn A bảo là của Tuấn A, sau đó, Tuấn A bảo N lấy ra mà sử dụng ma túy. N lấy bộ đồ sử dụng ma túy ra để ở sàn nhà, bên trong cóng thủy tinh vẫn còn ma túy nên N sử dụng nốt số ma túy còn thừa bên trong. Sau khi sử

dụng ma túy xong thì N để lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào phía sau cánh cửa rồi đi về phòng. Đến khoảng 15 giờ 10 phút cùng ngày, Công an huyện Y phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra phòng trọ của Tuấn A và lập biên bản vụ việc, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 340/MT-PC09 ngày 03/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M1, có khối lượng là: 2,584gam, là ma túy, là loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng viên nén màu đỏ trong niêm phong ký hiệu M2, có khối lượng là: 1,184gam, là ma túy, là loại Methamphetamine; Mẫu chất màu đen bám dính trong 01 cóong thủy tinh trong niêm phong ký hiệu M3, không xác định được khối lượng, là ma túy, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 2,445g Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M1; 1,090g Methamphetamine trong niêm phong ký hiệu M2; 01 chai nhựa gắn ống hút và cóong thủy tinh trong niêm phong ký hiệu M3. Các mẫu hoàn lại được niêm phong giao cho Công an huyện Y, tỉnh Hưng Yên quản lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-ĐG ngày 18/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu xanh đen, biển số 89E1- 030.34 đã qua sử dụng, giá trị thực tế của tài sản là 6.500.000đồng.

Đối với Chu Văn H2, Nguyễn Thị N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H2 và N theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ- CP của Chính Phủ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu xanh đen, biển số 89E1- 030.34 đăng ký mang tên chị Lê Thị H4 ở Đ, K, Hưng Yên là vợ anh Lê Xuân H1, chị H4 cho anh H1 quản lý và sử dụng chiếc xe mô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã ra thông báo truy tìm vật chứng đối với chiếc xe mô tô trên, đến nay chưa thu giữ được.

Đối với người đàn ông tên Tùng theo Tuấn A khai là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu xanh đen, biển số 89E1- 030.34, hiện chưa xác minh làm rõ được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với người lái xe ôm ở khu vực bến xe thành phố B, theo Tuấn A khai là người bán ma túy cho Tuấn A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã phối hợp với Công an phường N, thành phố B kiểm tra, xác minh nhưng không phát hiện người lái xe ôm nào có đặc điểm như Tuấn A khai nên không có căn cứ xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị M(chủ nhà trọ) không biết việc Nguyễn Tuấn A tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 58/QĐ-VKS-YM ngày 11/5/2022 của Viện kiểm sát huyện Y đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy

định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự và tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo khai: Bị cáo thuê trọ của nhà chị Nguyễn Thị Mùng với Chu Văn H2 từ khoảng đầu tháng 10 năm 2021 với mục đích để xin đi làm công nhân, việc bị cáo mượn xe máy và đi cầm được ba triệu đồng, sau đó đi mua ma túy anh Chu Văn H2 hoàn toàn không biết, khi về đến phòng bị cáo cất giấu ma túy cũng như rủ N sang sử dụng ma túy anh H1 cũng không biết, vì bị cáo và anh H1 đều là đối tượng nghiện với nhau nên thỉnh thoảng có ma túy thì bị cáo và H2 vẫn hay sử dụng với nhau nên khi thấy có ma túy trong công anh H1 sử dụng bị cáo cũng không nói gì cả, anh H1 cũng không hỏi gì, anh H1 không biết N sử dụng ma túy trong phòng. Bị cáo nhất trí bồi thường trả anh Lê Văn H2 trị giá chiếc xe máy mà bị cáo đã cầm là 6.500.000đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà có quan điểm xác định sự vắng mặt của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo và quyền lợi của họ nên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589; 468 của Bộ luật dân sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 9 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; từ 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng đến 2 (hai) năm 9 (chín) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt đối với cả ba tội đề nghị xử bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 10 (mười) năm 09 (chín) tháng đến 11 (mười một) năm 09 (chín) tháng năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có công việc ổn định, không có tài sản gì giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Lê Xuân H1 xác định anh đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm trả anh giá trị chiếc xe máy mà bị cáo đã bán theo giá Hội đồng đã định giá và bao giờ bị cáo có trả anh cũng được nên cần buộc bị cáo phải trả anh H1 giá trị của chiếc xe máy đã bán của anh H1 là 6.500.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng thu giữ: Tịch thu cho tiêu hủy 2,445g Methamphetamine và 1,090g Methamphetamine đựng trong 01 thùng bìa cát tông được niêm phong ký hiệu là có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, có chữ ký của Hoàng Quốc Khánh, dấu chữ ký của Trưởng phòng – Đại tá: Nguyễn Văn Học; 01 chai nhựa gắn ống hút và 01 cóng thủy tinh và 01 chiếc gáo múc nước bằng nhựa màu xanh.

- Bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Bị cáo và đại diện VKSND huyện Y đều đề nghị tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt đã có đầy đủ lời khai, thể hiện rõ quan điểm nên sự vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo cũng như quyền lợi của họ. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vụ án là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản vụ việc, kết luận giám định, kết luận định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 30/10/2021, tại khu vực thôn P, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Tuấn A có hành vi mượn của anh Lê Xuân H1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Click màu xanh đen, biển số 89E1- 030.34 trị giá 6.500.000đồng để đi về quê, sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên nên đã mang đi cầm cố lấy 3.000.000đồng rồi sử dụng số tiền này mua ma túy Methamphetamine để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 10 phút ngày 31/10/2021, tại phòng trọ của Nguyễn Tuấn A ở thôn P, xã G, huyện Y, Nguyễn Tuấn A đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ cho Chu Văn H2, Nguyễn Thị N sử dụng trái phép chất ma túy; Nguyễn Tuấn A còn có hành vi tàng trữ trái phép 3,768gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng sự tin tưởng của anh H1 sau khi nhận được xe mô tô đã chiếm đoạt chiếc xe trên mang đi cầm cố để lấy tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Bằng số tiền cầm cố xe mô tô của anh H1, bị cáo đã sử dụng mua 3,768gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng nên hành vi này của bị cáo đã đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; sau khi mua được ma túy bị cáo đã mang về phòng trọ và tổ chức cho Chu Văn H2 và Nguyễn Thị N sử dụng nên hành vi này của bị cáo đã đủ cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do đó, VKSND huyện Y truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm hại đến quan hệ sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã nhiều lần bị kết án và phải chấp hành hình phạt tù, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học nghiêm khắc cho bản thân, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên việc áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Lê Xuân H1 xác định anh đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm trả anh giá trị chiếc xe máy mà bị cáo đã bán theo giá Hội đồng đã định giá và bao giờ bị cáo có trả anh cũng được nên cần buộc bị cáo phải trả anh H1 giá trị của chiếc xe máy đã bán của anh H1 là 6.500.000đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường anh H1 số tiền 6.500.000đồng là phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu anh Lê Xuân H1 có đơn đề nghị thi hành án đối với số tiền bị cáo phải thi hành án, nếu bị cáo chưa trả nợ thì hàng tháng bị cáo Tuấn A còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 2,445g Methamphetamine và 1,090g Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 thùng bìa cát tông được niêm phong ký hiệu là có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, có chữ ký của Hoàng Quốc Khánh, dấu chữ ký của Trưởng phòng – Đại tá: Nguyễn Văn Học là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 chai nhựa gắn ống hút và 01 cóong thủy tinh và 01 chiếc gáo múc nước bằng nhựa màu xanh bị cáo dùng để sử dụng ma túy và cất dấu ma túy nên liên quan đến tội phạm, hiện không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy những vật chứng này là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 55 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm các tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 9 (chín) tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt đối với cả ba tội là 10 (Mười) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2021

4. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải bồi thường trả anh Lê Xuân H1, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn L, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên số tiền 6.500.000đồng (*Sáu triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Lê Xuân H1 có đơn đề nghị thi hành án đối với số tiền bị cáo phải thi hành án, nếu bị cáo chưa trả nợ thì hàng tháng bị cáo Tuấn A còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

6. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 2,445g Methamphetamine và 1,090g Methamphetamine đựng trong 01 thùng bìa cát tông được niêm phong ký hiệu là có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, có chữ ký của Hoàng Quốc Khánh, dấu chữ ký của Trưởng phòng – Đại tá: Nguyễn Văn Học; 01 chai nhựa gắn ống hút và 01 cóong thủy tinh và 01 chiếc gáo múc nước bằng nhựa màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 27/5/2022 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y)

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí HSST và 325.000đồng án phí dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA dân sự huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND phường K, thành phố B, tỉnh B;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Nhiên